ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 517 /KH-UBND	*Lào Cai, ngày 01 tháng 11 năm 2025* 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Nghị quyết số 37/2026/QH16 ngày 24/8/2026 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 37/2026/QH16 ngày 24/8/2026 của Quốc hội về cơ chế, chính sách đặc thù để xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số (sau đây gọi là Nghị quyết) được ban hành kèm theo Quyết định số 1916/QĐ-TTg ngày 02/10/2026 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm và cơ chế phối hợp của cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết bảo đảm kịp thời, thống nhất, hiệu quả, tránh lãng phí nguồn lực.

- Phân công nhiệm vụ cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Nghị quyết theo phương châm *"06 rõ: rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian và rõ kết quả".*

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của sở, ngành và địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị quyết, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, góp phần đưa các cơ chế, chính sách đặc thù, nguyên tắc, yêu cầu của Nghị quyết đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả trong thực tiễn.

2. Yêu cầu

- Bảo đảm sự phối hợp có hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Nội dung công việc phải bảo đảm tính khả thi, phù hợp với thực tiễn, gắn với việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ và các văn bản có liên quan đến Nghị quyết, gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì, cơ quan phối hợp và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong hoạt động triển khai, thi hành Nghị quyết.

- Việc triển khai thi hành Nghị quyết là một trong những nhiệm vụ trọng tâm cần được ưu tiên và tập trung chỉ đạo của người đứng đầu các đơn vị, địa phương, thủ trưởng các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Nghị quyết.

II. NỘI DUNG TRỌNG TÂM VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Tổ chức quán triệt, truyền thông, phổ biến Nghị quyết và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

2. Xây dựng văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Nghị quyết

a) Tham gia ý kiến xây dựng Thông tư liên tịch hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù về hình sự, tố tụng hình sự, thi hành án hình sự của Nghị quyết để xử lý vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của cơ quan chủ trì soạn thảo.

b) Rà soát, đề nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định về xử lý kỷ luật đối với cán bộ, công chức vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhưng vì lợi ích chung để thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù của Nghị quyết.

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của cơ quan chủ trì.

c) Tham gia ý kiến xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù của Nghị quyết để xử lý kỷ luật đối với người thuộc lực lượng vũ trang vi phạm pháp luật liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhưng vì lợi ích chung.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng.

d) Phối hợp cung cấp thông tin, tài liệu và ý kiến chuyên môn để xác định các vấn đề về rủi ro, quy trình, quy định, biện pháp phòng ngừa; trường hợp chưa có pháp luật điều chỉnh về quy trình, quy định hoặc giữa các quy định của pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo, chưa đáp ứng yêu cầu của thực tiễn nhưng xuất phát từ yêu cầu, đòi hỏi cấp thiết của thực tiễn, có cách làm đột phá, tháo gỡ, giải quyết những điểm nghẽn, nút thắt tại thời điểm xảy ra hành vi gây thiệt hại trong hoạt động ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đồng thời, cho ý kiến đánh giá về kết quả, hiệu quả ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đã triển khai; làm cơ sở để người đứng đầu các sở,

ban, ngành, địa phương đánh giá theo khoản 7, Mục II và các cơ quan tiến hành tố tụng xem xét, áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù quy định tại Nghị quyết.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của đơn vị chủ trì.

3. Rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật để phù hợp với Nghị quyết trong trường hợp cần thiết

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian thực hiện: **Trước ngày 30/11/2026** tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Danh mục văn bản cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, ban hành mới về Bộ Tư pháp.

4. Cập nhật Nghị quyết và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Lào Cai

- Cơ quan thực hiện: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

5. Tham gia Hội nghị, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về các nội dung của Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

6. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thi hành Nghị quyết; tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về Nghị quyết; kiểm tra, đôn đốc, theo dõi tình hình tổ chức thực hiện Nghị quyết và các văn bản hướng dẫn thi hành Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Thanh tra tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Rà soát, xử lý các vụ việc, vụ án thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết

- Rà soát, lập danh sách, phân loại các vụ việc, vụ án thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết *(vi phạm xảy ra trước ngày 01/9/2026 và còn thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự, còn thời hiệu thi hành án phạt tù theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 13 của Nghị quyết)* theo nhóm đối tượng, mức độ, điều kiện áp dụng chính sách; nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với các vụ việc, vụ án đã rà soát, báo cáo. Đối với tài sản là kết quả nghiên cứu, quyền sở hữu trí tuệ, phần mềm, dữ liệu và cơ sở dữ liệu thuộc các vụ việc, vụ án được xử lý theo Nghị quyết, phương án xử lý phải xác định rõ tình trạng pháp lý, quyền quản

lý, sử dụng, đơn vị tiếp nhận và điều kiện tiếp tục khai thác; bảo đảm lưu giữ đầy đủ hồ sơ, tài liệu, chứng cứ, an toàn dữ liệu và tuân thủ quyết định của cơ quan có thẩm quyền, tránh thất thoát, lãng phí; tách bạch với việc xử lý trách nhiệm hình sự, kỷ luật của tổ chức, cá nhân vi phạm theo khoản 4 Điều 3 của Nghị quyết.

- Phân công nhiệm vụ:

Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan trong tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Công an về kết quả rà soát, lập danh sách, báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý, áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù của Nghị quyết đối với vụ việc, vụ án trên địa bàn tỉnh.

Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan trong tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính tình hình, kết quả xử lý tài sản, dự án, công trình liên quan; khả năng, điều kiện để khắc phục hậu quả thiệt hại, làm căn cứ để áp dụng chính sách; phân công theo dõi, kiểm tra tiến độ, kết quả thực hiện cam kết khắc phục hậu quả thiệt hại và thông báo kịp thời cho cơ quan tiến hành tố tụng; đồng thời, đề xuất phương án xử lý tài sản, dự án, công trình liên quan (nếu có); hướng dẫn khi có vướng mắc về nghiệp vụ tài chính, ngân sách theo chức năng, thẩm quyền quản lý nhà nước.

- Thời gian thực hiện: Hoàn thành rà soát, lập danh sách vụ việc, vụ án đợt đầu **trước ngày 05/11/2026**; định kỳ hằng năm **trước ngày 01/9** hoặc đột xuất theo đề nghị của cơ quan, người có thẩm quyền. Rà soát, cập nhật, bổ sung danh sách vụ việc, vụ án phát sinh mới thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết, báo cáo Bộ Công an theo quy định; các nội dung còn lại thực hiện thường xuyên.

8. Tham gia xây dựng cơ chế phòng ngừa, phát hiện, xử lý hành vi lợi dụng chính sách đặc thù của Nghị quyết để tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, trục lợi, bao che vi phạm (quy định tại khoản 6 Điều 3 và khoản 4 Điều 13 của Nghị quyết)

- Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

9. Giám sát việc thực hiện cam kết khắc phục hậu quả thiệt hại; tổ chức thực hiện chính sách đối với tổ chức, cá nhân được áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù của Nghị quyết

a) Giám sát việc thực hiện cam kết, tiến độ khắc phục hậu quả thiệt hại trong thời gian tạm hoãn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với giai đoạn giải quyết nguồn tin về tội phạm, điều tra vụ án hình sự (khoản 3, khoản 5 Điều 9 của Nghị quyết).

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên, trong suốt thời gian tạm hoãn, tạm đình chỉ.

b) Tổ chức thực hiện chính sách miễn, giảm nhẹ mức kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức và người thuộc lực lượng vũ trang nhân dân (Điều 11 của Nghị quyết).

- Cơ quan chủ trì: Cơ quan có thẩm quyền xử lý kỷ luật (đối với cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ, chiến sĩ).

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan quản lý cán bộ trực tiếp.

- Thời gian: Thường xuyên.

10. Sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh xây dựng báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm **trước ngày 10/9**, Công an tỉnh tham mưu xây dựng báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi về Bộ Công an theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, tổ chức liên quan căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại đơn vị, địa phương mình lồng ghép vào kế hoạch triển khai các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; tích cực triển khai thực hiện và hoàn thành các nội dung công việc được phân công trong Kế hoạch này theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí; gửi báo cáo kết quả triển khai thi hành Nghị quyết về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thanh tra tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng, triển khai kế hoạch thanh tra đối với các vụ việc, dự án liên quan đến kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân và ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số để làm căn cứ áp dụng cơ chế, chính sách đặc thù của Nghị quyết cho phù hợp.

3. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan rà soát, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất giữa việc triển khai thi hành Nghị quyết này với việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025, Nghị quyết số 79-NQ/TW ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị và các văn bản quy phạm pháp luật thể chế hóa có liên quan, đồng thời bảo đảm thống nhất, không chồng chéo với việc triển khai thi hành Nghị quyết số 29/2026/QH16 và Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 1020/QĐ-TTg ngày 09/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ đối với các vụ việc, vụ án có liên quan đến đất đai theo khoản 3 Điều 12 của Nghị quyết, không để phát sinh chồng chéo, mâu thuẫn trong quá trình tổ chức thực hiện.

4. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp triển khai thi hành Nghị quyết số 37/2026/QH16 và tham mưu ban hành văn bản hướng dẫn theo quy định.

6. Đề nghị Kiểm toán Nhà nước khu vực VII trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp rà soát các kết luận, kiến nghị kiểm toán đã ban

hành liên quan đến các dự án, công trình, kinh tế nhà nước thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết số 37/2026/QH16.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết và chỉ đạo triển khai Kế hoạch này trong phạm vi thẩm quyền.

8. Công an tỉnh chủ trì theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ và báo cáo Bộ Công an, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Công an tỉnh *(qua Phòng Tham mưu, SĐT: 0692.509.366)* để báo cáo cơ quan có thẩm quyền chỉ đạo, hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm: TT&HN, PVHCC;
- Lưu: VT, HCQT, NC.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Giàng Quốc Hưng